

Số: 01/2024/QĐST-DS

Yên Bình, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Nga

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên họp: Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà vũ Thị L

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn K

2. Anh Nguyễn Trung L1

3. Anh Nguyễn Quốc V

Cùng địa chỉ: Thôn Trung Tâm, xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

4. Chị Nguyễn Thị L2

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái

5. Chị Nguyễn Thị T

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

6. Chị Nguyễn Thị L3

Địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái

(Anh L1, anh V, chị L2, chị T, chị L3 uỷ quyền cho bà L tham gia tố tụng). Bà L - có mặt.

Người giám định: Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc (địa chỉ: Số F, đường C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ), bao gồm: Bs CK1 Hoàng Tất T1 - Giám đốc - Giám định viên PYTT chủ trì; BsCKI Lục Thị Thanh B - Phó giám đốc - Phụ trách khoa giám định - Giám định viên PYTT- thư ký; Điều dưỡng Phạm Thu H - PTP.KHTH - giúp việc; Điều dưỡng Đinh Văn L4 - giúp việc (đều vắng mặt do Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu gửi đến Tòa án ngày 28 tháng 11 năm 2023 và các lời khai tiếp theo, người yêu cầu trình bày:

Tôi và chồng tôi là ông Nguyễn Văn C kết hôn với nhau và cùng chung sống tại địa phương thuộc thôn T, xã M, huyện Y. Chúng tôi sinh được 6 người con lần lượt là Nguyễn Thị L2, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Trung L1, Nguyễn Thị L3 và Nguyễn Quốc V1. Hiện nay chồng tôi ông Nguyễn Văn C đã chết.

Trong số 6 người con thì có anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 bị khuyết tật bẩm sinh, không nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Từ khi sinh ra ở với vợ chồng tôi do vợ chồng tôi nuôi dưỡng chăm sóc, không tự lao động để kiếm sống, không tự ở một mình được, sống phụ thuộc vào gia đình, không nhận thức được nên không đi học, không biết chữ. Do khuyết tật bẩm sinh, không có khả năng lao động anh K đã được hưởng trợ cấp hàng tháng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội xã M (có số lĩnh trợ cấp hàng tháng của xã M). Năm 2013, UBND xã M xác nhận anh Nguyễn Văn K bị khuyết tật nặng.

Quá trình chung sống vợ chồng tôi có tạo dựng khối tài sản chung là quyền sử dụng đất đã làm nhà ở ổn định trên đất. Do ông C chết không để lại di chúc, bản thân con trai tôi là Nguyễn Văn K lại bị khuyết tật tâm thần, không tự thực hiện được các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó để thuận lợi cho việc quản lý, sử dụng, định đoạt tài sản chung của tôi và ông C theo đúng quy định pháp luật.

Tôi làm đơn này đề nghị Toà án nhân dân huyện Yên Bình giải quyết tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định tôi là người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K**.

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 214/2023/SKTTTC ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: **Nguyễn Văn K** bị bệnh rối loạn tâm thần/chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng – có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự.

Chi phí giám định là 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng), bà **Vũ Thị L5** đã nộp và bà **Vũ Thị L5** có đơn đề nghị sẽ nhận toàn bộ chi phí giám định.

Bà **Vũ Thị L5** đã giao nộp: Bản khai lý lịch của anh **Nguyễn Văn K**, giấy xác nhận của **UBND xã M** về khuyết tật của anh **Nguyễn Văn K** và các chứng cứ, tài liệu khác có liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm: Anh **Nguyễn Trung L1**, anh **Nguyễn Quốc V1**, Chị **Nguyễn Thị L2**, chị **Nguyễn Thị T**, chị **Nguyễn Thị L3** đều có bản khai hoàn toàn nhất trí với nội dung yêu cầu của bà **Vũ Thị L5** đề nghị Tòa án tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà **Vũ Thị L5** là người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K**.

Tại phiên họp:

Bà **Vũ Thị L5** vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu nêu trên.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng được bảo đảm đúng quy định của pháp luật, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 22; các điều 49; 53; 57; 58; 59 Bộ luật Dân sự; các điều 149; 370; 371; 372; Điều 376; 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Vũ Thị L5**, tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** "Mất năng lực hành vi dân sự"; Chỉ định bà **Vũ Thị L5** là người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K** và xác định quyền và nghĩa vụ của bà **Vũ Thị L5**; bà **L5** phải chịu chi phí giám định tiền

lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình nhận định:

[1] Việc yêu cầu tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** “Mất năng lực hành vi dân sự” của bà **Vũ Thị L5** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái theo khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các tài liệu, chứng cứ cần thiết cho việc giải quyết của Tòa án đã được thu thập đầy đủ đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Xét yêu cầu của bà **Vũ Thị L5**:

Về yêu cầu tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự: Bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 214/2023/SKTTTC ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: **Nguyễn Văn K** bị bệnh rối loạn tâm thần/chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng – có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự phù hợp với lời khai của các đương sự, phù hợp với giấy xác nhận khuyết tật của **UBND xã M** và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, như vậy yêu cầu của bà **Vũ Thị L5** về việc tuyên bố anh **Nguyễn Văn K** mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

Về việc xác định người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K**: Xét hoàn cảnh thực tế của anh **K** từ nhỏ ở với gia đình, không có vợ con; Xét nguyện vọng của bà **L5** là mẹ đẻ và các chị em ruột của anh **K** đều thống nhất đề nghị Tòa án chỉ định bà **Vũ Thị L5** là người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K**; xét bà **Vũ Thị L5** có đủ điều kiện làm người giám hộ theo Điều 49 Bộ luật Dân sự và hiện tại bà **L5** đang trực tiếp trông nom, chăm sóc anh **K**. Vì vậy, yêu cầu của bà **L5** về việc đề nghị Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho anh **K**, là hợp tình, hợp lý và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của các đương sự nên cần chấp nhận.

Về quyền, nghĩa vụ của người giám hộ: Để đảm bảo tốt nhất cho lợi ích của

người được giám hộ là anh **Nguyễn Văn K** thì cần xác định người giám hộ (bà **Vũ Thị L5**) có các quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

[3] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng, lệ phí và quyền kháng cáo:

Bà **Vũ Thị L5** nhận chịu chi phí giám định nên cần chấp nhận; Bà **Vũ Thị L5** phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 22; các điều 49; 53; 54; 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự;
- Các điều 149; 370; 371; 372; Điều 376; 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Vũ Thị L5**

1.1. Tuyên bố anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1993, trú tại **thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái** “Mất năng lực hành vi dân sự”;

1.2. Chỉ định bà **Vũ Thị L5** là người giám hộ cho anh **Nguyễn Văn K**.

1.3. Bà **Vũ Thị L5** có quyền và nghĩa vụ:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho anh **Nguyễn Văn K**;
- Đại diện cho anh **Nguyễn Văn K** trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh **Nguyễn Văn K**;
- Quản lý tài sản của anh **Nguyễn Văn K** không được đem tài sản của anh **K** tặng cho người khác; sử dụng tài sản của anh **K** để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của anh **K**.

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của anh **K**.

2. Về chi phí tố tụng: Bà **Vũ Thị L5** phải chịu 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) tiền chi phí giám định (xác nhận bà **L5** đã nộp đủ);

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Vũ Thị L5** phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đ (ba trăm

nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số: 0001176 ngày 28-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (Bà L5 đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo, viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thanh Nga